

**VN-INDEX**

Điểm số	<b>908.27</b>
Tuần qua (WoW)	<b>0.81%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>-5.49%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	6.90%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	10.16%
P/E	15.12
P/B	2.04

**HNX -INDEX**

Điểm số	<b>131.52</b>
Tuần qua (WoW)	<b>1.80%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>28.30%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	4.99%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	18.93%
P/E	10.56
P/B	1.14

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<i>Nhận định chiến lược</i>	2
<i>Góc nhìn kỹ thuật VN-Index</i>	3-4
<i>News focus</i>	5
<i>Factset</i>	6
<i>Lịch đầu tư tuần tới</i>	10

**VNINDEX DUY TRÌ ĐÀ TĂNG BẤT CHẤP XU HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHUNG**
***Võ Thế Vinh – Chiến lược***

Trong bối cảnh thị trường toàn cầu rơi vào nhịp điều chỉnh với sự dẫn dắt của thị trường Mỹ thì Việt Nam đang cho thấy sức mạnh tương đối khi tăng nhẹ 0.81% trong tuần qua trong khi các thị trường tương tự đều giảm mạnh. Đối với khối ngoại, dù giá trị giao dịch 2 chiều mua bán có thu hẹp nhưng tuần qua là 1 tuần khá tích cực khi khối này quay lại mua ròng trên thị trường, đặc biệt trong 3 ngày đầu tuần.

Các chỉ số vĩ mô tháng 9 và GDP quý 3 sẽ được công bố trong tuần, đi cùng với kết quả quý 2 sẽ là các yếu tố mà theo chúng tôi đánh giá mang tính chất tích cực và nhiều khả năng sẽ hỗ trợ thị trường.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**
***Đỗ Trung Nguyên – Chiến lược***

Thị trường đã bật tăng trở lại và vượt qua vùng 900 như dự kiến trong kịch bản cơ sở vài tuần gần nhất. Tuy nhiên, cũng như đã đề cập, ở ngay vùng điểm 915 – 920 có thể là vùng cản mạnh dài hạn và kịch bản cơ sở lúc này là thị trường sẽ có phản ứng tại đây. Do đó, cho đến khi mọi chuyện thực sự rõ ràng hơn thì trạng thái giao dịch nên được thắt chặt lại vào lúc này, hạn chế các vị thế mở mới.

**NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC**
**Võ Thế Vinh – Chiến lược đầu tư**
**THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM**
**Diễn biến.**

Mặc dù thị trường duy trì được sắc xanh với thanh khoản cải thiện, các nhóm ngành trên thị trường đã có sự phân hóa. Bán lẻ và Dầu khí là 2 ngành dẫn đầu đà tăng với MWG +6.3% và PLX +2.4% WoW, PVD +3.1%, PVS +5.4%. Ngân hàng cũng có nhiều mã vận động tích cực trong tuần qua như MBB +4.5%, VCB +3,7%, TCB +2.8%, ACB +2.3%, SHB +6.2%. Ở chiều ngược lại nhóm Bất động sản vận động đi ngang dưới áp lực của nhóm Vin.

**THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU**

**Mỹ.** Các chỉ số chứng khoán Mỹ đã có 1 tuần diễn biến trái chiều, trong khi Dow Jones giảm 1.7% tuần qua thì S&P500 chỉ giảm 0.6% trong khi Nasdaq hồi phục 1.18%. Mức độ biến động của thị trường trong tuần Giá dầu WTI điều chỉnh 2.5% sau khi vượt mốc 40 USD/thùng. Tại phiên điều trần trước quốc hội, Chủ tịch FED đưa ra lời khẳng định sẽ tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ trong dài hạn đang là yếu tố tạo ra đà hồi phục tại các thị trường cổ phiếu tại đây.

**Châu Âu.** Các thị trường Châu Âu tiếp tục tìm trong sắc đỏ, Euro stoxx giảm 6.39% trong tuần. Tương tự FTSE 100 của Anh giảm 4.53%, CAC40 của Pháp giảm 6.91%, DAX của Đức giảm 6.85%. Nỗi lo ngại đại dịch sẽ bùng phát trở lại đang tạo ra tâm lý bi quan trên thị trường khi Pháp và Anh đã tiếp tục áp dụng lệnh đóng cửa hoặc hạn chế hoạt động đối với một số dạng dịch vụ đông người như Bar, nhà hàng, phòng tập gym tại một số khu vực đông dân.

Trong báo cáo nhanh về PMI của Mỹ và Châu Âu, trong khi khu vực sản xuất tiếp tục phục hồi thì khu vực dịch vụ của 2 khu vực này đều cho thấy sự suy giảm. PMI dịch vụ tháng 9 của Châu Âu giảm từ 50.5 xuống còn 47.6 trong khi con số của Mỹ điều chỉnh nhẹ hơn giảm từ 55.0 xuống 54.6.

**Châu Á.** Các thị trường lớn tại Châu Á đều có chịu sự ảnh hưởng của đà giảm điểm tại thị trường Mỹ: Kospi (Hàn quốc) giảm 6.60%, Hanseng (Hongkong) giảm 4.92%. Tại Trung Quốc, CSI 300 giảm 4.23% trong khi Shanghai Composite giảm 4.26%.

**Đông Nam Á.** Các thị trường tương tự Việt Nam cũng có tuần giao dịch tiêu cực: SET (Thái Lan) giảm 5.01%, JCI (Indonesia) giảm 4.09%, STI (Singapore) giảm 2.49% trong khi FTSE Bursa (Malaysia) vẫn cho thấy nội lực khi có vận động tốt nhất chỉ giảm 1.13%.

### VNINDEX

#### CVPT: Đổ Trung Nguyên – Chiến lược đầu tư



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

#### Nhận định

VNINDEX mở cửa tuần vừa qua bật tăng, mức tăng không quá lớn nhưng cũng đủ để cho thấy khả năng rõ ràng về việc thoát khỏi lực cản của vùng điểm 900. Sau một ngày thứ ba tạm ngưng thì đà tăng đã tiếp tục trong ngày thứ tư và VNINDEX tiếp cận đến vùng điểm 915. Phản ứng trong hai ngày cuối tuần sau đó nhìn chung là suy yếu. Nếu như trong ngày thứ năm, khoảng cách từ mức điểm cao nhất ngày đến mức đóng cửa cũng như mở cửa là khá rõ ràng, cộng với khối lượng giao dịch tập trung ở vùng điểm cao thể hiện sự

từ chối thì trong ngày thứ sáu, thị trường cho thấy sự hồi phục từ vùng điểm thấp trong ngày.

Như đã đề cập trong phần nhận định hàng ngày ở trong tuần thì với việc đã tiếp cận rất gần (vùng 915) so với vùng cản dự kiến 920 thì việc phản ứng sớm là hoàn toàn có thể. Và với những diễn biến của hai ngày cuối tuần thì đó sẽ là kịch bản cơ sở lúc này.

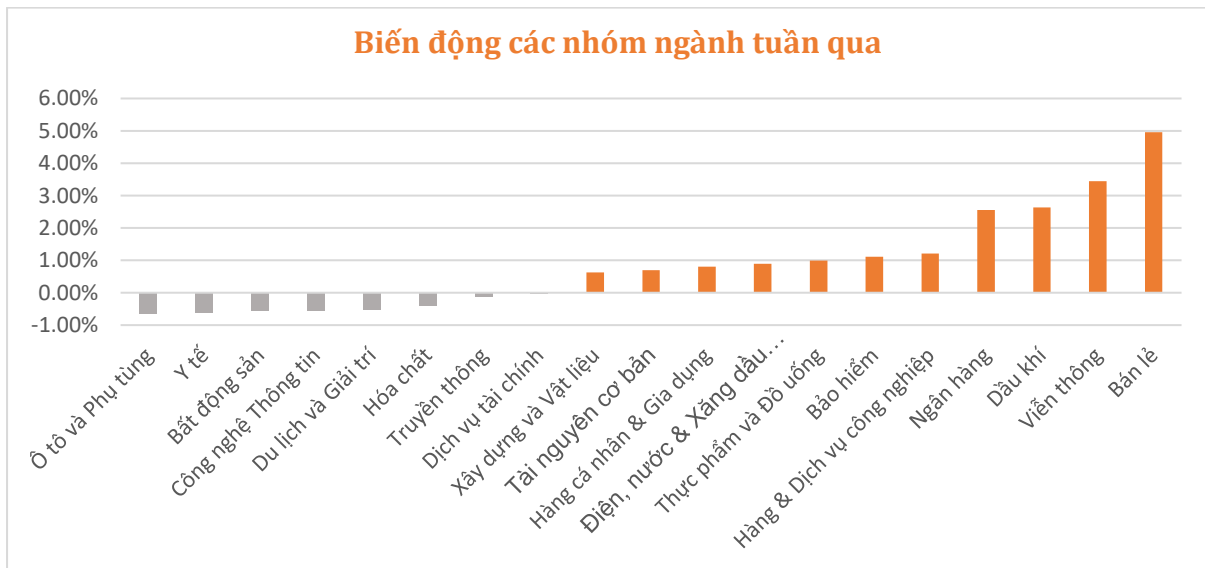
Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
<b>Hỗ trợ</b>	880
	900
<b>Kháng cự</b>	915 - 920

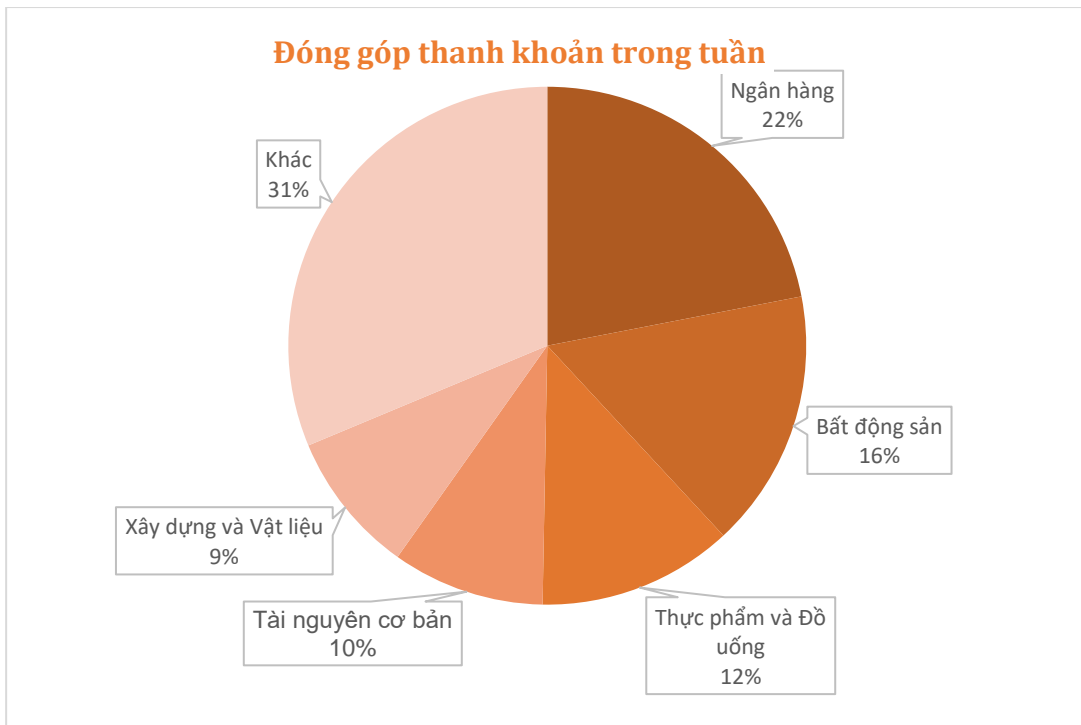
### FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

#### ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)



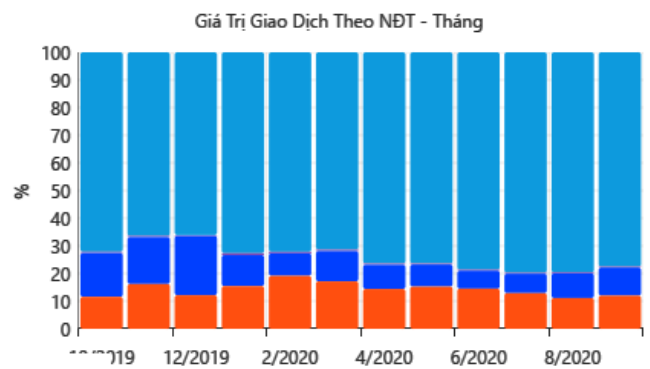
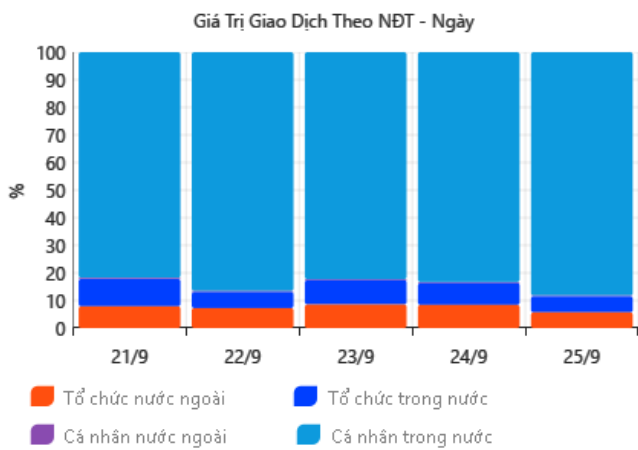
#### BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN





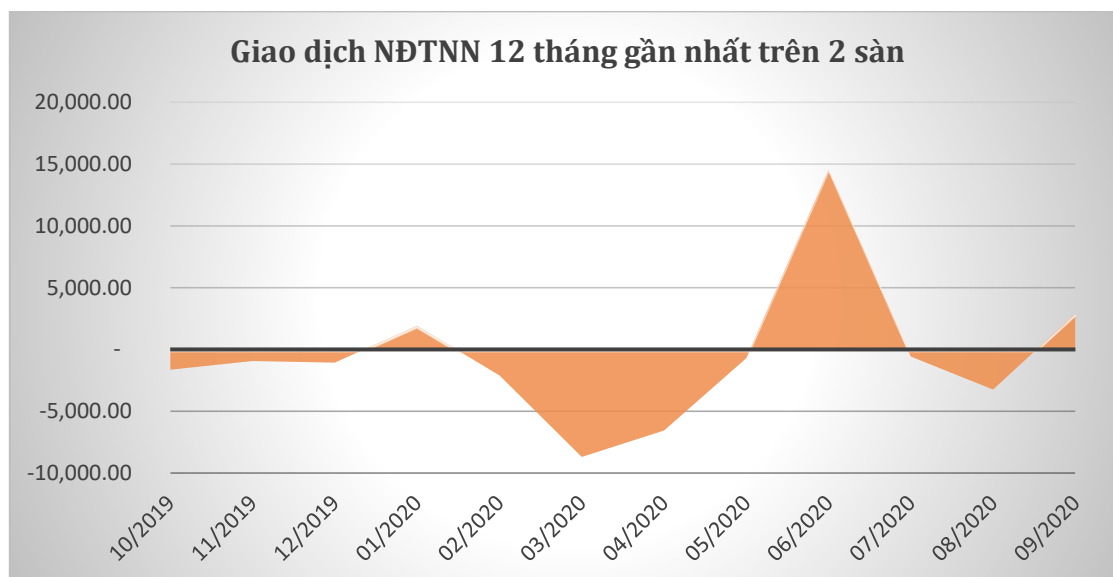
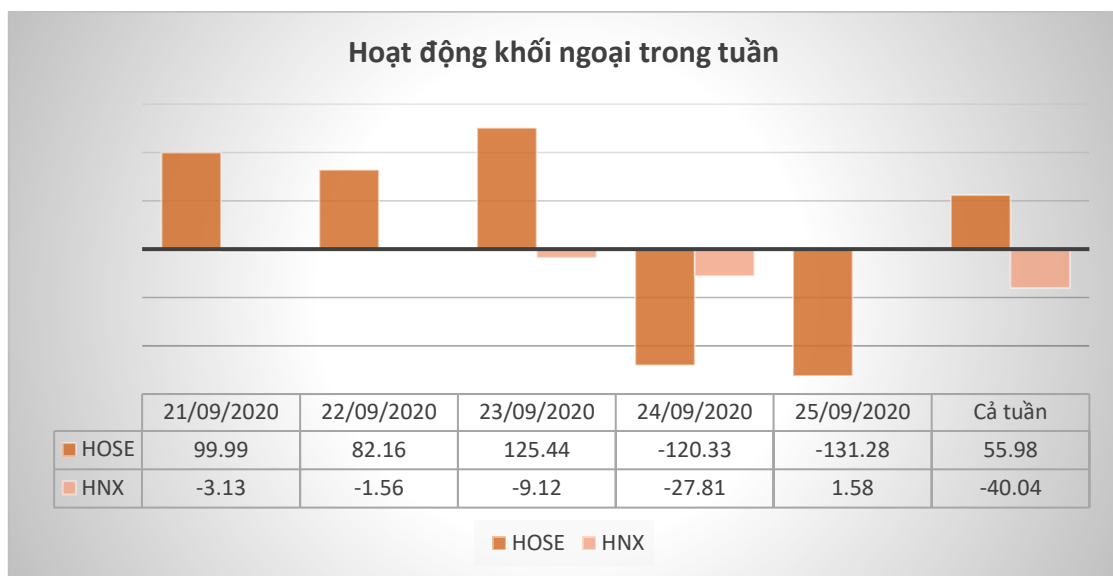
## DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

### GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ



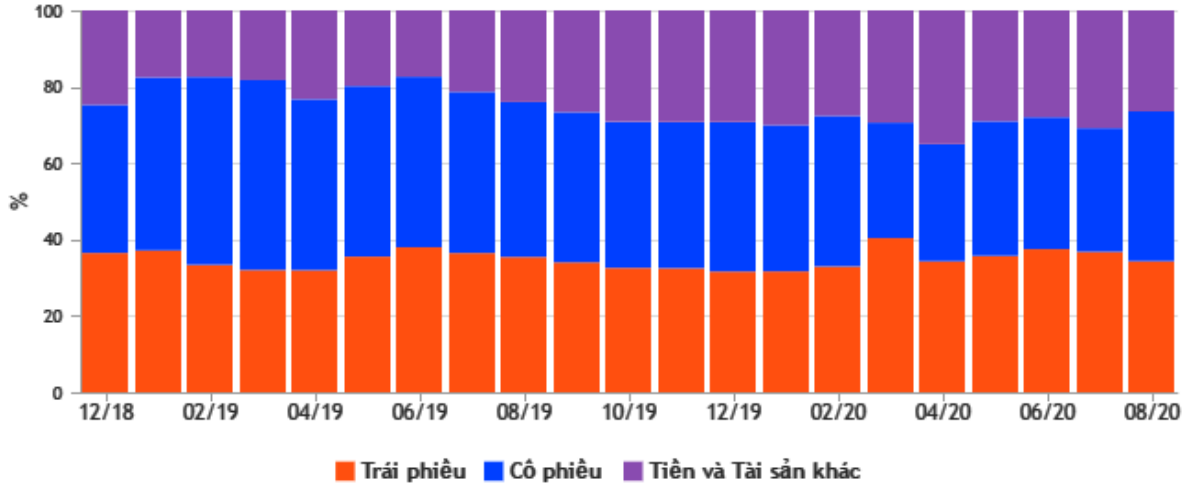
**KHỐI NGOẠI**

Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
<b>VCB</b>	3.74%	146.83	<b>HPG</b>	0.19%	147.42
<b>PLX</b>	2.38%	124.69	<b>VHM</b>	0.26%	145.59
<b>VRE</b>	-0.35%	107.51	<b>GAS</b>	0.83%	46.09
<b>FUEVFNVD</b>	1.84%	93.82	<b>BID</b>	-0.49%	40.65
<b>SSI</b>	0.92%	86.73	<b>KDH</b>	-0.41%	38.31

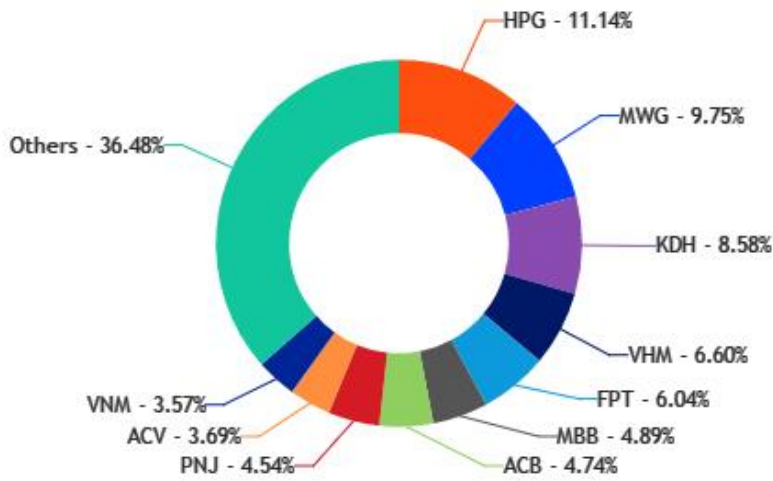


**TỔ CHỨC (38 Quỹ được theo dõi)**

**Phân bổ tài sản**



**Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất**





**LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI**

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
TNA	HSX	Giao dịch 5.136.824 cp niêm yết bổ sung			28/09/20
CTR	Upcom	Giao dịch 9.710.616 cổ phiếu niêm yết bổ sung	28/09/20	28/09/20	28/09/20
CRE	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (1.000 đ/cp)	28/09/20	29/09/20	19/10/20
VTI	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	28/09/20	29/09/20	28/09/20
VCI	HSX	Niêm yết bổ sung 1.200.000 cp		28/09/20	28/09/20
FMC	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	29/09/20	30/09/20	18/10/20
TNP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)	29/09/20	30/09/20	15/10/20
TTV	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.580đ/cp)	29/09/20	30/09/20	09/10/20
DNP	HNX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 10:1)	29/09/20	30/09/20	29/09/20
NVL	HSX	Giao dịch 1.290.470 cp niêm yết bổ sung		24/09/20	29/09/20
ICT	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	29/09/20	30/09/20	29/09/20
USC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (458đ/cp)	29/09/20	30/09/20	08/10/20
HND	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	29/09/20	30/09/20	29/09/20
AGG	HSX	Giao dịch 7.492.517 cp niêm yết bổ sung			29/09/20
AG1	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	29/09/20	30/09/20	29/09/20
APF	Upcom	Giao dịch 1.653.259 cổ phiếu niêm yết bổ sung	29/09/20	29/09/20	29/09/20
NDN	HNX	Giao dịch đầu tiên 14.379.157 cổ phiếu niêm yết bổ sung			29/09/20
VNM	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 1/2020 (2.000 đ/cp), thưởng cp (tỷ lệ 5:1)	29/09/20	30/09/20	15/10/20
POS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700đ/cp)	29/09/20	30/09/20	30/10/20
CCA	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	29/09/20	30/09/20	12/10/20
HVX	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	29/09/20	30/09/20	29/09/20
FUESSV30	HSX	Lấy ý kiến bằng văn bản Đại hội nhà đầu tư bất thường năm 2020	30/09/20	04/09/20	30/09/20
DPM	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020			30/09/20
ACL	HSX	Giao dịch 27.359.344 cp niêm yết bổ sung		18/09/20	30/09/20
ADP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	30/09/20	01/10/20	19/10/20
SKH	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	30/09/20	01/10/20	30/09/20
JVC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			30/09/20
SKV	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	30/09/20	01/10/20	30/09/20
ICI	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (150đ/cp)	01/10/20	02/10/20	15/10/20
GHC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	01/10/20	02/10/20	15/10/20
HDB	HSX	Trả cổ tức đợt 1 năm 2019 (tỷ lệ 100:15), thưởng cp (tỷ lệ 100:15)	01/10/20	02/10/20	01/10/20
NSC	HSX	Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2019 (1.500 đ/cp)	01/10/20	02/10/20	27/10/20
NST	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900 đ/cp)	01/10/20	02/10/20	29/10/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>HNP</b>	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	01/10/20	02/10/20	01/10/20
<b>RTB</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200đ/cp)	02/10/20	05/10/20	15/10/20
<b>TS3</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	02/10/20	05/10/20	21/10/20
<b>TPB</b>	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	02/10/20	05/10/20	02/10/20
<b>SHN</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	02/10/20	05/10/20	02/10/20
<b>CMS</b>	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	02/10/20	05/10/20	02/10/20
<b>CMX</b>	HSX	Giao dịch 3.966.283 cp niêm yết bổ sung		25/09/20	02/10/20

**XẾP HẠNG CỔ PHIẾU**

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

<b>Khuyến nghị</b>	<b>Định nghĩa</b>
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

**XẾP HẠNG NGÀNH**

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

<b>Xếp loại</b>	<b>Định nghĩa</b>
<b>Khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

**KHUYẾN CÁO**

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	<a href="mailto:vinhvt@ivs.com.vn">vinhvt@ivs.com.vn</a>	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	<a href="mailto:nguyendt@ivs.com.vn">nguyendt@ivs.com.vn</a>	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	<a href="mailto:nhungtth@ivs.com.vn">nhungtth@ivs.com.vn</a>	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	<a href="mailto:datdq@ivs.com.vn">datdq@ivs.com.vn</a>	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	<a href="mailto:linhpc@ivs.com.vn">linhpc@ivs.com.vn</a>	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
  VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: <b>(024) 35.730.073</b>  Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999  Email: <a href="mailto:ivs@ivs.com.vn">ivs@ivs.com.vn</a> Website: <a href="http://www.ivs.com.vn">www.ivs.com.vn</a>	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower  Điện thoại: (024) 35.730.073  Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM  Điện thoại: (028) 38.239.966  Fax: (028) 38.239.696